TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2021/QĐST- DS	*Bắc Giang, ngày 25 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147, Điều 157 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ, khoản 1, Điều 12; khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 184/2021/TLST - DS, ngày 13/7/2021 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B

Đại diện theo pháp luật ông Phạm Doãn S – Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quang T1 – Giám đốc chi nhánh Bắc Giang tham gia tố tụng:

1. Ông Nguyễn Thế M – Chức vụ: Phó trưởng phòng Hỗ trợ hoạt động - Ngân hàng TMCP B- Chi nhánh Bắc Giang

2. Ông Nguyễn Văn H - Chức vụ: Phó Trưởng phòng khách hàng - Ngân hàng TMCP B- Chi nhánh Bắc Giang

Địa chỉ: Ngân hàng TMCP B- Chi nhánh Bắc Giang, số 389, đường L, phường H2, thành phố B1, tỉnh Bắc Giang

+ Bị đơn: Ông Phạm Công C, sinh năm 1973

Đơn vị công tác: Trường trung cấp Văn hóa, thể thao và du lịch Bắc Giang

Bà Trịnh Minh T1, sinh năm 1978

Địa chỉ: Số 16, ngõ 15, đường H, phường H1, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Phạm Công Cnhận chịu cả toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP B số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số 300.682/2016/HĐTD, Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 01/2016/KU - LPB - CHUCPC ngày 03/6/2016. Tổng dư nợ tạm tính đến ngày 17/8/2021 là 55.808.657 đồng (Năm mươi lăm triệu, tám trăm linh tám nghìn, sáu trăm năm mươi bẩy đồng), trong đó số tiền gốc là 40.079.928 đồng; Tiền lãi là 15.728.729 đồng. Thời gian trả nợ cụ thể:

- Ngày 10/9/2021 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 10/10/2021 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 10/11/2021 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 10/12/2021 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 10/01/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 10/02/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 10/3/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 10/4/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 10/5/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 10/6/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 10/7/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 10/8/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 10/9/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 10/10/2022 trả Ngân hàng 1.079.928 đồng tiền nợ gốc, 15.728.729 đồng tiền nợ lãi và toàn bộ phát sinh lãi trên dư nợ gốc theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký kể từ sau ngày 17/8/2021 cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản nợ.

2.2. Về án phí:

+ Ngân hàng TMCP B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng TMCP B 1.354.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2018/0002358 ngày 13/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

+ Ông Phạm Công C phải chịu phải chịu 1.395.216 đồng (Một triệu, ba trăm chín mươi lăm nghìn, hai trăm mười sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

2.3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày 18/8/2021 ông Phạm Công C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 300.682/2016/HĐTD, Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 01/2016/KU - LPB - CHUCPC ngày 03/6/2016.

Trường hợp trong hợp đồng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS TP. Bắc Giang;
- VKS TP. Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thu Hà